

Số: 121 /DNL-THNV
V/v giới thiệu một số điểm mới của
Thông tư số 86/2024/TT-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2025

Kính gửi:

Ngày 23/12/2024, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định về đăng ký thuế thay thế Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020. Các nội dung mới áp dụng đối với người nộp thuế là tổ chức quy định tại Thông tư số 86/2024/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/02/2025.

Để người nộp thuế có thể áp dụng Thông tư dễ dàng, thuận lợi trong quá trình thực hiện đăng ký thuế, Cục Thuế doanh nghiệp lớn giới thiệu một số điểm mới cần lưu ý của Thông tư số 86/2024/TT-BTC như sau:

1. Về đối tượng đăng ký thuế (Điều 4)

Điểm mới 1: Bỏ liệt kê các doanh nghiệp đăng ký theo pháp luật chuyên ngành (điểm a Khoản 2 Điều 4), để tránh việc pháp luật chuyên ngành sửa đổi sẽ ảnh hưởng đến quy định tại Thông tư.

Trước đây: Tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 105/2020/TT-BTC liệt kê một số doanh nghiệp theo pháp luật chuyên ngành: bảo hiểm, kế toán, kiểm toán, luật sư, công chứng.

2. Về cấu trúc mã số thuế (Điều 5)

Điểm mới 2: Về mã số thuế cấp cho người nộp thuế là nhà thầu nước ngoài đăng ký nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế, Thông tư 86/2024/TT-BTC bổ sung quy định đối với trường hợp có nhiều nhà thầu nước ngoài trên cùng một hợp đồng nhà thầu ký với bên Việt Nam và các nhà thầu có nhu cầu kê khai, nộp thuế riêng thì mỗi nhà thầu nước ngoài được cấp riêng một mã số thuế 10 số (điểm d khoản 4 Điều 5).

Trước đây: Thông tư số 105/2020/TT-BTC chưa có quy định này.

Điểm mới 3: Sửa đổi quy định cấp mã số thuế nộp thay cho tổ chức có hợp đồng hoặc văn bản hợp tác kinh doanh, theo đó người nộp thuế chỉ đăng ký cấp mã số thuế nộp thay trong trường hợp này nếu có nhu cầu cấp mã số thuế riêng cho hợp đồng hợp tác kinh doanh (điểm e khoản 4 Điều 5).

Trước đây: Thông tư số 105/2020/TT-BTC chưa nêu rõ quy định này. Do đó, việc sử dụng mã số thuế nộp thay của hợp đồng, văn bản hợp tác kinh doanh gặp vướng mắc trong việc sử dụng hóa đơn và hoàn thuế giá trị gia tăng.

3. Về thủ tục đăng ký thuế lần đầu (Điều 7)

Điểm mới 4: Bỏ Bảng kê các đơn vị phụ thuộc mẫu số BK02-ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư này trong thành phần hồ sơ đăng ký thuế lần đầu của đơn vị phụ thuộc (điểm a.2, b.2 khoản 1 Điều 7).

Điểm mới 5: Bổ sung địa điểm nộp hồ sơ tại Cục Thuế doanh nghiệp lớn trong trường hợp người nộp thuế được phân công cho Cục Thuế doanh nghiệp lớn quản lý đối với người nộp thuế là người điều hành, công ty điều hành chung, doanh nghiệp liên doanh, tổ chức được Chính phủ Việt Nam giao nhiệm vụ tiếp nhận phần được chia của Việt Nam thuộc các mỏ dầu khí tại vùng chồng lấn, nhà thầu, nhà đầu tư tham gia hợp đồng dầu khí, công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đại diện nước chủ nhà nhận phần lãi được chia từ các hợp đồng dầu khí (khoản 7 Điều 7).

Trước đây: Theo quy định tại khoản 7 Điều 7 Thông tư số 105/2020/TT-BTC thì người nộp thuế nêu trên nộp hồ sơ đăng ký thuế lần đầu tại Cục Thuế nơi đặt trụ sở.

4. Về thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế (Điều 10)

Điểm mới 6: Bổ sung địa điểm nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là nhà thầu, nhà đầu tư tham gia hợp đồng dầu khí khi chuyển nhượng phần vốn góp trong tổ chức kinh tế hoặc chuyển nhượng một phần quyền lợi tham gia hợp đồng dầu khí tại Cục Thuế doanh nghiệp lớn trong trường hợp người điều hành được phân công cho Cục Thuế doanh nghiệp lớn quản lý (điểm c khoản 1 Điều 10).

Trước đây: Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư số 105/2020/TT-BTC thì người nộp thuế nêu trên nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế tại Cục Thuế nơi người điều hành đặt trụ sở.

5. Về thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế (Điều 16)

Điểm mới 7: Bổ sung quy định chuyển số nộp thừa, số thuế giá trị gia tăng chưa khấu trừ hết trong trường hợp đơn vị phụ thuộc, đơn vị bị chia bị sáp nhập bị hợp nhất chấm dứt hiệu lực mã số thuế nhưng vẫn còn số nộp thừa, số thuế giá trị gia tăng chưa khấu trừ hết cho đơn vị chủ quản hoặc các đơn vị mới thành lập sau khi chia/sáp nhập/hợp nhất (điểm a.3 khoản 1 Điều 16).

Trước đây: Thông tư số 105/2020/TT-BTC chưa có quy định này.

6. Về mẫu biểu (Phụ lục II)

Điểm mới 8: Sửa đổi, bổ sung một số mẫu biểu áp dụng đối với người nộp thuế là tổ chức như sau:

- Đối với hồ sơ của người nộp thuế gửi cơ quan thuế:

+ Sửa đổi các mẫu biểu: Tờ khai đăng ký thuế (Dùng cho tổ chức) mẫu số 01-ĐK-TCT; Tờ khai đăng ký thuế (Dùng cho đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh trực tiếp phát sinh nghĩa vụ thuế) mẫu số 02-ĐK-TCT. Theo đó, các chỉ tiêu về số giấy tờ của người đại diện pháp luật, giám đốc/tổng giám đốc, kế toán trưởng phụ trách kế toán được thay bằng thông tin số định danh cá nhân (đối với người Việt Nam); đồng thời, thông tin địa chỉ của người đại diện pháp luật sẽ được tích hợp từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư vào tờ khai đăng ký thuế (mẫu trước đây kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC khai số giấy tờ đối với người Việt Nam là CMND/CCCD, chưa tích hợp thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư).

+ Sửa đổi mẫu Bảng kê các hợp đồng nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế thông qua Bên Việt Nam mẫu số 04.1-ĐK-TCT-BK kèm theo Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 04.1-ĐK-TCT. Theo đó bổ sung chỉ tiêu để Bên Việt Nam tích chọn việc cấp MST 13 số cho nhà thầu nước ngoài có nhu cầu (mẫu trước đây kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC không có chỉ tiêu này nên cơ quan thuế cấp MST 13 số cho tất cả các nhà thầu nước ngoài trong bảng kê).

- Đối với văn bản, thông báo của cơ quan thuế:

+ Sửa đổi mẫu Giấy chứng nhận đăng ký thuế mẫu số 10-MST bổ sung tiêu đề phù hợp với cơ quan thuế ban hành Giấy chứng nhận ĐKT (mẫu trước đây kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC có tiêu đề là "Bộ Tài chính").

+ Sửa đổi mẫu Thông báo mã số thuế nộp thay mẫu số 11-MST để thể hiện rõ mã số thuế nộp thay cho nhà thầu nước ngoài/nhà cung cấp nước ngoài/cá nhân hợp tác kinh doanh/tổ chức hợp tác kinh doanh (mẫu trước đây kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC không thể hiện rõ mã số thuế nộp thay cho trường hợp nào).

+ Sửa đổi mẫu Thông báo về việc chuyển nghĩa vụ thuế của người nộp thuế mẫu số 39/TB-ĐKT, bổ sung chi tiết các khoản còn nợ, còn nộp thừa (chương, tiêu mục, cơ quan thu, địa bàn hành chính, ID) để người nộp thuế nhận chuyển nghĩa vụ thuế có đầy đủ thông tin để nộp khoản nợ, xử lý nộp thừa (mẫu trước đây kèm theo Thông tư số 105/2020/TT-BTC chưa có cụ thể thông tin về khoản nợ, khoản nộp thừa).

Cục Thuế doanh nghiệp lớn giới thiệu một số điểm mới của Thông tư số 86/2024/TT-BTC áp dụng đối với người nộp thuế là tổ chức để người nộp thuế biết. Để đảm bảo thực hiện đúng quy định, đề nghị người nộp thuế nghiên cứu toàn văn Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính và

công văn số 339/TCT-KK ngày 22/01/2025 của Tổng cục Thuế về giới thiệu một số điểm mới của Thông tư số 86/2024/TT-BTC.

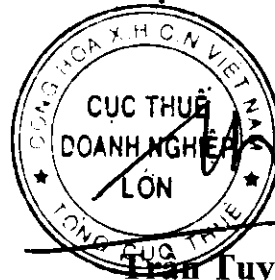
Cục Thuế doanh nghiệp lớn mong muốn người nộp thuế thực hiện tốt trách nhiệm, nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước và chủ động phối hợp, trao đổi với cơ quan thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế phản ánh kịp thời về Cục Thuế doanh nghiệp lớn để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ TTHT (đề p/h); ✓
- LĐ Cục (đề b/c);
- Phòng: KK; QLT 1,2,3 (để triển khai);
- Lưu: VT, THNV(ttbhoa-2b). *NA* ✓

345

**TL.CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG TỔNG HỢP-NGHIỆP VỤ-
HỖ TRỢ NGƯỜI NỘP THUẾ**



Trần Tuyết Trang